

Số: ..01.../BC-LT-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
Năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh**
- Địa chỉ trụ sở chính: 1610 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, TP.HCM
- Điện thoại: (028) 3967 2060 Fax: (028) 3967 2022 Email: info@foodcosa.vn
- Vốn điều lệ: 294.500.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: FCS
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tạm hoãn do diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid – 19 và để hoàn thiện hồ sơ phục vụ Đại hội.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Nguyễn Quang Tâm	Chủ tịch HĐQT	16/10/2017	
02	Ông Trần Anh Vũ	Thành viên HĐQT	19/08/2016	
03	Ông Trương Tiến Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành	02/06/2017	
04	Ông Trần Thanh Điền	Thành viên HĐQT không điều hành	16/10/2017	
05	Bà Trần Thị Xuân Mai	Thành viên HĐQT	20/07/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Quang Tâm	3/3	100%	
02	Ông Trần Anh Vũ	3/3	100%	
03	Ông Trương Tiến Dũng	3/3	100%	
04	Ông Trần Thanh Điền	3/3	100%	
05	Bà Trần Thị Xuân Mai	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

HĐQT chủ yếu thực hiện công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc thông qua hoạt động giám sát của Ban kiểm soát Công ty (xem mục khoản 3 phần III: Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Ban Tổng giám đốc điều hành).

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT

4.1. Các Nghị quyết

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ-LT-HĐQT	10/01/2020	<p>1- Đồng ý thống nhất chủ trương thông qua nội dung Tờ trình số 459/TTr-LT-TCHC ngày 31/12/2019 và Tờ trình số 07/TTr-LT-TCHC ngày 07/01/2020 của Tổng Giám đốc.</p> <p>2- Giao Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện việc chi trả và có thông báo gửi các đơn vị trực thuộc động viên người lao động an tâm công tác, vui Xuân đón Tết cổ truyền an toàn, tiết kiệm.</p>	5/5 (100%)
02	02/NQ-LT-HĐQT	13/03/2020	<p>1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 tại Tờ trình số 36/TTr-LT ngày 10/02/2020 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Mua vào: 713,928 tỷ đồng.+ Lúa gạo (qui gạo): 4.200 tấn, tương đương 37,115 tỷ đồng.+ Xăng dầu nhớt : 9.640.000 lít, tương đương 155,609 tỷ đồng.	3/5 (60%)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> + Công nghệ phẩm, hàng khác: 521,204 tỷ đồng. - Bán ra: + Lúa gạo (qui gạo): 4.000 tấn, tương đương 40,320 tỷ đồng. + Xăng dầu nhớt : 9.307.000 lít, tương đương 160,264 tỷ đồng. + Công nghệ phẩm, hàng khác: 538,139 tỷ đồng. + Phụ phẩm: 0,137 tỷ đồng. 	
			<ul style="list-style-type: none"> + Khai thác dịch vụ, thu nhập khác: 60,279 tỷ đồng. - Tổng doanh thu: 799,139 tỷ đồng. - Lợi nhuận trước thuế: 0 tỷ đồng. - Lợi nhuận sau thuế: 0 tỷ đồng. - Nộp ngân sách: 31,285 tỷ đồng. <p>2. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh tổ chức triển khai thực hiện nội dung tại Điều 1.</p>	
03	03/NQ-LT-HĐQT	19/08/2020	<p>1- Hội đồng quản trị nhất trí thông qua nội dung Tờ trình 221/TTr-LT-TCKT ngày 16/06/2020 v/v xem xét chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2020.</p> <p>2- Hội đồng quản trị nhất trí thông qua Tờ trình 258/TTr-LT-TCHC ngày 27/07/2020 v/v đề cử thay đổi nhân sự thành viên Ban kiểm soát, giai đoạn 2017 - 2022 Công ty cổ phần Phú Tam Khôi.</p> <p>3- Hội đồng quản trị thống nhất ghi nhận kết quả điều hành hoạt động của Ban Điều hành trong 6 tháng đầu năm 2020; về kế hoạch 6 tháng cuối năm 2020, Ban điều hành cần tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông, công nghệ thông tin, marketing để giới thiệu, quảng bá hình ảnh và sản phẩm của Công ty;</p>	<p>5/5 (100%)</p> <p>5/5 (100%)</p> <p>4/5 (80%)</p>

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			xem xét lại việc kinh doanh của ngành hàng xăng dầu nhằm khôi phục hiệu quả, tạo dòng tiền giúp cho Công ty giải quyết được khó khăn.	
04	04/NQ-LT-HĐQT	19/08/2020	Hội đồng quản trị thống nhất giao Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra, thực hiện đúng nghĩa vụ tài chính, xác định số tiền lãi chậm nộp từ nguồn thu cổ phần hóa nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp tại Tổng công ty theo văn bản số 403/LTMN-TCKT ngày 26/3/2019 của Tổng công ty về việc tính lãi chậm nộp từ số phải thu từ cổ phần hóa, ghi nhận đầy đủ trên Báo cáo tài chính của Công ty và thực hiện việc đối chiếu công nợ với Tổng công ty đầy đủ, đúng quy định Nhà nước và Luật Kế toán hiện hành.	3/5 (60%)
05	05/NQ-LT-HĐQT	24/08/2020	Hội đồng quản trị thống nhất tiếp nhận và bổ nhiệm ông Lê Nguyễn Thanh Bình giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh; Ông Lê Nguyễn Thanh Bình có trách nhiệm và quyền hạn được quy định theo Điều lệ Công ty và các quy định khác của Pháp luật.	5/5 (100%)
06	06/NQ-LT-HĐQT	24/12/2020	Hội đồng quản trị thống nhất bổ nhiệm bà Trần Thị Xuân Mai - Thành viên Hội đồng quản trị (Người đại diện vốn của SFC tại Foodcosa) giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh; Bà Trần Thị Xuân Mai có trách nhiệm và quyền hạn được quy định theo Điều lệ Công ty và các quy định khác của Pháp luật.	5/5 (100%)

4.2. Các Quyết định

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/QĐ-LT-HĐQT	19/08/2020	Cử bà Trần Thị Thu Hằng, Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Đầu tư - Kỹ thuật Công nghệ Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh, tham gia vào Ban kiểm soát (Kiểm soát viên không chuyên trách) nhiệm kỳ 2017-2022 tại Công ty cổ phần Phú Tam Khôi thay ông Hồ Việt Dự
02	02/QĐ-LT-HĐQT	24/08/2020	Tiếp nhận và bổ nhiệm ông Lê Nguyễn Thanh Bình giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh
03	03/QĐ-LT-HĐQT	24/12/2020	Bổ nhiệm bà Trần Thị Xuân Mai – Thành viên Hội đồng quản trị giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Bà Trần Thị Đoàn Thu	Trưởng ban	19/8/2016	Cử nhân Kế toán; Cử nhân ngoại thương
02	Ông Thân Tấn Thuận	Thành viên	19/8/2016	Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng
03	Ông Phan Lê Duy	Thành viên	30/6/2017	Cử nhân Kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Đoàn Thu	7/7	100%	
2	Ông Thân Tấn Thuận	7/7	100%	
3	Ông Phan Lê Duy	7/7	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành

3.1 Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT

- Ban kiểm soát đã được mời và tham gia các cuộc họp của HĐQT

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

3.2 Hoạt động giám sát của BKS đối với Ban Tổng giám đốc điều hành.

Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2020: Kết quả sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2020 vẫn chưa ngăn chặn đà lồi, ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã tác động đến kinh doanh xăng dầu và khai thác dịch vụ, nhà bán hàng giảm tỷ lệ chiết khấu xăng dầu nên lợi nhuận ngành hàng xăng dầu giảm đáng kể trong năm 2020, song song đó do bị truy thu tiền thuê đất nên chi phí tiền thuê đất tăng đáng kể làm cho lợi nhuận toàn công ty lồi cao hơn so với cùng kỳ 2019. Ngoài ra, trong năm 2020 Công ty đã hạch toán chi phí lãi đối với khoản nợ phải nộp Quỹ hỗ trợ và sắp xếp doanh nghiệp nên số lỗ lũy kế đến 31/12/2020 đã vượt 60% vốn điều lệ của công ty.

Về công tác tài chính kế toán: Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập và công bố thông tin báo cáo tài chính đúng thời hạn theo quy định.

Đối với khoản nợ Tổng công ty Lương thực miền Nam (tiền gạo và Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp): Công ty tiếp tục cân đối dòng tiền để chuyển trả Tổng công ty Lương thực miền Nam.

Về công tác đầu tư, kỹ thuật công nghệ: tiếp tục thực hiện thủ tục chuyển đổi pháp lý các cơ sở nhà, đất của công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

BKS đã được cung cấp các tài liệu như Biên bản cuộc họp HĐQT, Nghị quyết HĐQT và các thông tin liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty nhằm phục vụ cho công tác giám sát của BKS. Ngoài ra, BKS đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại cuộc họp của Công ty.

Việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ: Thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2017 về việc điều chỉnh quy mô, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty, Tổng Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết để được Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới nhưng Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản không chấp thuận, và Công ty đã có văn bản báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét hỗ trợ, đến nay Công ty vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới, điều này đã ảnh hưởng đến việc từ năm 2018 đến nay công ty không thực hiện họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.

5. Hoạt động khác của BKS

Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
01	Trần Anh Vũ	04/01/1963	Cử nhân Kinh tế	01/09/2016
02	Đỗ Ngọc Nga	10/05/1986	Cử nhân Kế toán; Cử nhân Luật	01/10/2016
03	Lê Nguyễn Thanh Bình	30/05/1984	Cử nhân Ngoại thương	24/08/2020
04	Trần Thị Xuân Mai	24/11/1965	Cử nhân Kinh tế	24/12/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Huỳnh Thị Phụng	29/10/1975	Cử nhân Kế toán; Cử nhân Kinh tế	12/01/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký HĐQT thường xuyên cập nhật các văn bản quy định của pháp luật về công tác quản trị.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

(Xem Phụ lục 1)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Xem Phụ lục 2)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên

HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Xem Phụ lục 3)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TK HĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quang Tâm

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo số 01/BC-LT-HĐQT ngày 27/01/2021 của Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần			0300613198 08/02/2007 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, quận 1, TP.HCM	19/08/2016			Cổ đông Nhà nước
2	Công ty cổ phần Đầu tư SFC			0311817161 04/06/2012 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	29 Nguyễn Khắc Nhu, phường Cô Giang, quận 1, TP.HCM	19/08/2016			Cổ đông lớn
3	Nguyễn Quang Tâm		Chủ tịch HĐQT	024943529 04/09/2008 CA TP.HCM	5B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1, TP.HCM	16/10/2017			Chủ tịch HĐQT
4	Trần Anh Vũ		Thành viên HĐQT /Tổng giám đốc	024425034 31/10/2013 CA TP.HCM	Số 23 đường 44, khu dân cư Tân Qui Đông, phường Tân Phong, quận 7, TP.HCM	19/08/2016			Thành viên HĐQT /Tổng giám đốc
5	Trần Thanh Điền		Thành viên HĐQT	079075012021 31/10/2019 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	148 Lưu Hữu Phước, Phường 5, quận 8, TP.HCM	16/10/2017			Thành viên HĐQT

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6	Trương Tiến Dũng		Thành viên HĐQT	044075001689 17/09/2018 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	65/8 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, TP.HCM	02/06/2017			Thành viên HĐQT
7	Trần Thị Xuân Mai		Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc	023827343 20/08/2015 CA TP.HCM	163/24/65 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10. Tp.HCM	20/07/2019			Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc
8	Trần Thị Đoàn Thu		Trưởng Ban kiểm soát	024998109 25/05/2008 CA TPHCM	Số 425 lô E, cư xá Thanh Đa, phường 27, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	19/08/2016			Trưởng Ban kiểm soát
9	Thân Tấn Thuận		Thành viên BKS	025222660 14/11/2009 CA TPHCM	139/8 đường 14, KP Bến Cát, P.Phước Bình, Q.9, TP.HCM	19/08/2016			Thành viên BKS
10	Phan Lê Duy		Thành viên BKS	083087000193 11/06/2018 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	115 đường 37, phường Tân Quy, quận 7, TP.HCM	30/06/2017			Thành viên BKS

Phụ lục 2

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo số 01/BC-LT-HĐQT ngày 27/01/2021 của Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh)

Số TT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Lương thực Đồng Tháp (DAGRIMEX)	Công ty con của cổ đông lớn	0300613198-010 16/06/2006 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp	Số 531, quốc lộ 30, xã Mỹ Tân, Tp.Cao Lãnh, T.Đồng Tháp	04/04/2020		- Mua bán gạo 5% tằm – IR 504 - Số lượng: 250 tấn - Tổng giá trị: 2.497.500.000 đồng	
2	Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần – Chi nhánh Thốt Nốt	Công ty con của cổ đông lớn	0300613198-027 20/02/2014 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ	Khu vực Thới Hòa 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, Tp.Cần Thơ	10/04/2020		- Mua bán gạo 5% tằm – IR 504 - Số lượng: 250 tấn - Tổng giá trị: 2.506.250.000 đồng	

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Kèm theo Báo cáo số 01/BC-LT-HĐQT ngày 27/01/2021 của Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mỗi mối quan hệ)
1	Nguyễn Quang Tâm		Chủ tịch HĐQT	024943529 04/09/2008 CA TPHCM	5B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1, TP.HCM	0	0%	
1.1	Nguyễn Thị Nới					0	0%	Mẹ
1.2	Ngô Thị Thanh Châu					0	0%	Vợ
1.3	Nguyễn Quang Dũng					0	0%	Con
1.4	Nguyễn Ngọc Linh					0	0%	Con
1.5	Nguyễn Thụy Thạch Thảo					0	0%	Em
2	Trần Anh Vũ		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc	024425034 31/10/2013 CA TP.HCM	Số 23 đường 44, khu dân cư Tân Qui Đông, P.Tân Phong, Q.7, TP.HCM	3.000	0,0101%	
2.1	Trần Minh Sang					0	0%	Cha
2.2	Hồ Thị Giúp					0	0%	Mẹ
2.3	Nguyễn Thị Nguyệt					0	0%	Vợ
2.4	Trần Nguyễn Anh Huy					0	0%	Con
2.5	Trần Nguyễn Anh Thư					0	0%	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mỗi quan hệ)
2.6	Trần Anh Tuấn					0	0%	Anh
2.7	Trần Anh Kiệt					0	0%	Anh
2.8	Trần Thị Bích Loan					0	0%	Em
2.9	Trần Nguyên Thảo					0	0%	Em
2.10	Trần Phương Thảo					0	0%	Em
3	Trần Thanh Điền		Thành viên HĐQT	079075012021 31/10/2019 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	148 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8, TP.HCM	0	0%	
3.1	Trần Văn Điều					0	0%	Cha
3.2	Võ Thị Hồng					0	0%	Mẹ
3.3	Bùi Thị Thùy Trang					0	0%	Vợ
3.4	Trần Ngọc Bảo Châu					0	0%	Con
3.5	Trần Thị Ngọc Diễm					0	0%	Em
3.6	Trần Trọng Điều					0	0%	Em
3.7	Trần Hữu Đạo					0	0%	Em
3.8	Trần Trọng Đoàn					0	0%	Em
3.9	Trần Thị Ngọc Diệu					0	0%	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mỗi quan hệ)
4	Trương Tiến Dũng		Thành viên HĐQT	044075001689 17/09/2018 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	65/8 Lê Lai, P.3, Q.Gò Vấp, TP.HCM	0	0%	
4.1	Nguyễn Thị Hồng Lạc					0	0%	Mẹ
4.2	Lê Thị Bích Ngọc					0	0%	Vợ
4.3	Trương Lê Uyên Như					0	0%	Con
4.4	Trương Lê Uyên Thư					0	0%	Con
4.5	Trương Ngọc Anh					0	0%	Anh
4.6	Trương Tiến Sỹ					0	0%	Em
4.7	Trương Vũ Quang					0	0%	Em
4.8	Trương Ngọc Vinh					0	0%	Em
5	Trần Thị Xuân Mai		Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc	023827343 20/08/2015 CA TP.HCM	163/24/61 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, TP.HCM	0	0%	
5.1	Trần Văn Phào					0	0%	Bố
5.2	Lê Thị Cơ					0	0%	Mẹ
5.3	Giang Thành Danh					0	0%	Chồng
5.4	Giang Ngọc Quỳnh Như					0	0%	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mỗi quan hệ)
5.5	Giang Nhật Minh					0	0%	Con
6	Trần Thị Đoàn Thu		Trưởng Ban kiểm soát	024998109 25/05/2008 CA TPHCM	1570/89 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, TP.HCM.	1.600	0,0054%	
6.1	Trần Quốc Việt					0	0%	Cha
6.2	Bùi Thị Đoàn					0	0%	Mẹ
6.3	Lê Quang Thuấn					0	0%	Chồng
6.4	Lê Quang Trường					0	0%	Con
6.5	Lê Thanh Thảo					0	0%	Con
6.6	Trần Thị Anh Thư					0	0%	Chị
6.7	Trần Quốc Thái					0	0%	Anh
6.8	Trần Việt Thanh					0	0%	Anh
6.9	Trần Thị Ngọc Thúy					0	0%	Chị
7	Thân Tấn Thuận		Thành viên BKS	025222660 14/11/2009 CA TP.HCM	139/8 đường 14, KP Bến Cát, P.Phước Bình, Q.9, TP.HCM	0	0%	
7.1	Thân Tấn Phát					0	0%	Cha
7.2	Phan Thị Ngọc Lang					0	0%	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mối quan hệ)
7.3	Nguyễn Thị Thanh Nguyên					0	0%	Vợ
7.4	Thân Tấn Vinh					0	0%	Con
7.5	Thân Thanh Hà					0	0%	Con
7.6	Thân Tấn Thái					0	0%	Anh
7.7	Thân Tấn Thịnh					0	0%	Anh
7.8	Thân Thị Ngọc Hiền					0	0%	Chị
7.9	Thân Tấn Thành					0	0%	Em
8	Phan Lê Duy		Thành viên BKS	083087000193 11/06/2018 Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	115 đường số 37, P.Tân Quy, Q.7, TP.HCM	0	0%	
8.1	Phan Thanh Huyền					0	0%	Cha
8.2	Lê Thị Hồng Vân					0	0%	Mẹ
8.3	Huỳnh Tường Vy					0	0%	Vợ
9	Đỗ Ngọc Nga		Phó Tổng giám đốc	311849031 28/05/2013 CA tỉnh Tiền Giang	TK 9/31 Võ Văn Kiệt, P.Cầu Kho, Q.1, TP.HCM	0	0%	
9.1	Đỗ Văn Quang					0	0%	Cha
9.2	Nguyễn Thị Thành					0	0%	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (ghi mối quan hệ)
9.3	Lâm Triều Phát					0	0%	Chồng
9.4	Lâm Triều Vỹ					0	0%	Con
9.5	Đỗ Hoàng Nhật					0	0%	Em
10	Huỳnh Thị Phương		Kế toán trưởng	300887728 16/11/2009 CA tỉnh Long An	58/53A Phan Chu Trinh, P.24, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	7.500	0,0255%	
10.1	Huỳnh Văn Diễm					0	0%	Cha
10.2	Nguyễn Thị Thịnh					0	0%	Mẹ
10.3	Huỳnh Văn Tấn					0	0%	Anh
10.4	Huỳnh Thị Loan					0	0%	Chị
10.5	Huỳnh Thị Ánh					0	0%	Em
10.6	Huỳnh Thị Dung					0	0%	Em
10.7	Huỳnh Văn Phúc					400	0.0014%	Em